

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt danh mục kỹ thuật bổ sung
thực hiện tại Bệnh viện Nội tiết Nghệ An

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ NGHỆ AN

Căn cứ Quyết định số 46/2016/QĐ-UBND của UBND tỉnh Nghệ An ngày 11/7/2016 về việc ban hành Quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu của Sở Y tế tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Nghị định 109/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01/7/2016 quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 43/2013/TT-BYT của Bộ Y tế ngày 11/12/2013 của Bộ Y tế quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Số 21/ 2017/TT- BYT của Bộ Y tế ngày 10/5/2017 của Bộ Y tế về việc sửa đổi bổ sung danh mục kỹ thuật trong khám bệnh chữa bệnh ban hành kèm theo Thông tư 43/2013/TT-BYT;

Căn cứ vào kết quả thẩm định danh mục kỹ thuật và kết luận của Hội đồng chuyên môn Sở Y tế;

Theo đề nghị Trưởng phòng Nghiệp Vụ Y, Sở Y tế Nghệ An.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt các kỹ thuật bổ sung thực hiện tại Bệnh viện Nội tiết Nghệ An: 42 kỹ thuật (Danh mục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Trên cơ sở phân tuyến kỹ thuật và danh mục kỹ thuật được phê duyệt, Giám đốc Bệnh viện Nội tiết Nghệ An có trách nhiệm triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

Các kỹ thuật đã được Sở Y tế phê duyệt bổ sung, là cơ sở để đơn vị thực hiện và cơ quan Bảo hiểm xã hội Nghệ An thanh toán khám, chữa bệnh và chuyển tuyến cho người bệnh có thẻ bảo hiểm y tế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Giao cho phòng Nghiệp Vụ Y và các phòng ban liên quan chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Các ông (bà) trưởng các phòng ban Văn phòng Sở Y tế, Giám đốc đơn vị có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BHXH tỉnh (p/h);
- Lãnh đạo Sở (b/c);
- Lưu: VT, NVY.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Lê

✓ **Phụ lục: Danh mục kỹ thuật phê duyệt bổ sung thực hiện tại Bệnh viện Nội tiết Nghệ An**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 679/QĐ-SYT ngày 14/6/2021 của Sở Y tế Nghệ An)

TT	TT/ 43/21	DANH MỤC KỸ THUẬT	PHẦN TUYỂN KỸ THUẬT			
			A	B	C	D
		VIII. Y HỌC CỔ TRUYỀN				
		A. KỸ THUẬT CHUNG				
1.	3	Mãng châm	x	x	x	
2.	5	Điện châm	x	x	x	x
3.	22	Sắc thuốc thang	x	x	x	x
		C. ĐIỆN MÃNG CHÂM				
4.	116	Điện mẫn châm điều trị liệt nửa người do tai biến mạch máu não	x	x	x	
5.	157	Điện mẫn châm điều trị đau lưng	x	x	x	
		E. ĐIỆN CHÂM				
6.	278	Điện châm điều trị hội chứng tiền đình	x	x	x	x
7.	293	Điện châm điều trị bí đái cơ năng	x	x	x	x
8.	300	Điện châm điều trị rối loạn cảm giác đầu chi	x	x	x	x
9.	313	Điện châm điều trị đau do thoái hóa khớp	x	x	x	x
10.	319	Điện châm điều trị giảm đau do zona	x	x	x	x
		G. THỦY CHÂM				
11.	356	Thủy châm điều trị liệt dây thần kinh VII ngoại biên	x	x	x	x
12.	359	Thủy châm điều trị đau dây V	x	x	x	
13.	365	Thủy châm điều trị liệt chi trên	x	x	x	x
14.	366	Thủy châm điều trị liệt chi dưới	x	x	x	x
		H. XOA BÓP BẮM HUYỆT				
15.	389	Xoa bóp bấm huyết điều trị liệt chi trên	x	x	x	x
16.	390	Xoa bóp bấm huyết điều trị liệt chi dưới	x	x	x	x
17.	413	Xoa bóp bấm huyết điều trị tổn thương dây thần kinh V	x	x	x	x
18.	414	Xoa bóp bấm huyết điều trị liệt dây thần kinh VII ngoại biên	x	x	x	x
		XXVII: PHẪU THUẬT NỘI SOI				
		D. TIẾT NIỆU-SINH DỤC				

		4. Tuyển tiên liệt				
19.	396	Cắt u phì đại lành tính tuyển tiên liệt qua nội soi	X	X		
20.	398	Nội soi bóc u tiên liệt tuyển lành tính	X	X		
		XVII. PHỤC HỒI CHỨC NĂNG				
		A. VẬT LÝ TRỊ LIỆU (nhân viên y tế trực tiếp điều trị cho người bệnh)				
21.	4	Điều trị bằng từ trường	X	X		
22.	7	Điều trị bằng các dòng điện xung	X	X	X	
23.	8	Điều trị bằng siêu âm	X	X	X	
24.	11	Điều trị bằng tia hồng ngoại	X	X	X	X
25.	26	Điều trị bằng máy kéo giãn cột sống	X	X	X	
		B. VẬN ĐỘNG TRỊ LIỆU (nhân viên y tế trực tiếp tập hoặc hướng dẫn người bệnh)				
26.	31	Tập nằm đúng tư thế cho người bệnh liệt nửa người	X	X	X	X
27.	35	Tập lăn trở khi nằm	X	X	X	X
28.	36	Tập thay đổi tư thế từ nằm sang ngồi	X	X	X	X
29.	38	Tập thay đổi tư thế từ ngồi sang đứng	X	X	X	X
30.	41	Tập đi với thanh song song	X	X	X	X
31.	52	Tập vận động thụ động	X	X	X	X
32.	53	Tập vận động có trợ giúp	X	X	X	X
33.	54	Tập vận động chủ động	X	X	X	X
34.	56	Tập vận động có kháng trở	X	X	X	X
35.	65	Tập với ròng rọc	X	X	X	X
36.	71	Tập với xe đạp tập	X	X	X	X
37.	75	Tập ho có trợ giúp	X	X	X	X
38.	76	Kỹ thuật vỗ rung lồng ngực	X	X	X	X
39.	78	Kỹ thuật kéo nắn trị liệu	X	X		
40.	79	Kỹ thuật di động khớp	X	X		
41.	85	Kỹ thuật xoa bóp vùng	X	X	X	X
		XXIII. HÓA SINH				
		A. MÁU				
42.	130	Định lượng Pro-calcitonin	X	X		

SỞ Y TẾ NGHỆ AN